

Số: 61/2025/QĐST-HNGĐ

Đắk Lắk, ngày 28 tháng 8 năm 2025.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 04/2025/TLST- HNGĐ ngày 15 tháng 7 năm 2025, giữa:

Nguyên đơn: Nguyễn Ngọc Đ - sinh năm 1992; Địa chỉ: Khu phố P, phường H, tỉnh Đắk Lắk.

Bị đơn: Nguyễn Thị G – sinh năm 1990; Địa chỉ: khu phố P, phường P, tỉnh Đắk Lắk.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 8 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 8 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Ngọc Đ và chị Nguyễn Thị G.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Có 02 con chung Nguyễn Ngọc H – sinh ngày 25/5/2018, Nguyễn Ngọc Minh K – sinh ngày 14/5/2022, hiện đang ở với chị G;

Giao 02 con Nguyễn Ngọc H, Nguyễn Ngọc Minh K cho chị Nguyễn Thị G nuôi dưỡng; anh Nguyễn Ngọc Đ cấp dưỡng nuôi con 2.500.000đ/tháng/cháu

(5.000.000đ/tháng/02 cháu) bắt đầu từ tháng 8/2025 đến khi phát sinh một trong các trường hợp quy định tại Điều 118 Luật Hôn nhân gia đình.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết.

2.3. Về án phí: Nguyên đơn Nguyễn Ngọc Đ tự nguyện nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm; và 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí cấp dưỡng định kỳ; Được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) theo phiếu thu số 0009055 ngày 15 tháng 7 năm 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 - Đắk Lắk;
- THADS tỉnh Đắk Lắk
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk
- TAND tỉnh Đắk Lắk
- UBND P. Phú Yên, tỉnh Đắk Lắk (số 114/2017, ngày 26/8/2017)
- Lưu hồ sơ vụ án.

Phan Thị Lệ Siêng

